

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2020 – 2021

Triển khai thực hiện công văn số: 1301/SGD&ĐT-GDTrH-QLCL ngày 15/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020 – 2021 của Sở GD&ĐT Đắk Nông; công văn số: 1321/SGD&ĐT-GDTrH-QLCL ngày 16/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất và thể thao trong trường học năm học 2020 – 2021 của Sở GD&ĐT Đắk Nông; công văn số: 1359/SGD&ĐT-GDTrH-QLCL ngày 22/9/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 của Sở GD&ĐT Đắk Nông; công văn số: 1360/SGD&ĐT-GDTrH-QLCL ngày 22/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQPAN năm học 2020 – 2021 của Sở GD&ĐT Đắk Nông;.

Căn cứ tình hình thực tế địa phương, kế hoạch năm học các tổ, bộ phận, đoàn thể, Trường Trung học phổ thông Đắk Song xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 như sau:

PHẦN I ĐẶC ĐIỂM NHÀ TRƯỜNG

I. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ Cán bộ, GV, NV

- 1.1. Số lượng CB, GV, NV: 64 ; CBQL: 04; Giáo viên: 52¹; NV: 8.
- 1.2. Chất lượng: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó thạc sỹ: 8
- 1.3. Chi bộ: 34 đảng viên.

2. Học sinh: Tổng số: 23 lớp, 971 học sinh ²

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm học 2019 - 2020

+ Đối với Cán bộ, giáo viên, CNV :

- Hội thi viết sáng kiến cấp cơ sở : 15 giải, cấp tỉnh 05 giải.

- Các danh hiệu, hình thức khen thưởng đạt được:

* Tập thể LĐTT: Nhà trường

* Danh hiệu Lao động tiên tiến: 39 đồng chí

* Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở: 06 đồng chí.

+ Đối với học sinh:

* Tổng số học sinh³: 852

* Kết quả đánh giá 2 mặt

+ Đối với học sinh :

Hạnh kiểm: Tốt 87,91%, Khá 10,21%, Trung bình 1,53 %, Yếu 0,35 %

¹ Trong đó : Giáo viên Toán 08, Vật lý 07, Hóa học 05, Sinh học 03, Tin học 03, Ngữ Văn 07, Lịch sử 03, Địa lý 03, GDCD 03, Tiếng Anh 05, Thể dục 04, GDQP-AN 01

² Trong đó: 07 lớp 12 có 278 học sinh; 07 lớp 11 có 314 học sinh; 09 lớp 10 có 379 học sinh

³ Trong đó: Lớp 10 có 330 học sinh, lớp 11 có 279 học sinh, lớp 12 có 243 học sinh ;

Học lực: Giỏi 7,16%, Khá 49,88%, Trung bình 41,67%, Yếu 1,29%

Tổng số học sinh lưu ban: 19 học sinh (1,61%)

* Kết quả tốt nghiệp THPT năm 2020: 99,6 %

4. Bối cảnh bên ngoài

4.1. Thời cơ

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm.
- Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.
- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường.
- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.
- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia và đang tiếp tục xây dựng được truyền thống “dạy tốt, học tốt”, được HS và CMHS tin nhiệm.
- Nhu cầu được học tập trong môi trường giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng của HS.
- Cán bộ quản lý, GV, NV được tiếp cận nguồn kiến thức phong phú, phương pháp giảng dạy, giáo dục hiện đại.

4.2. Thách thức

- Yêu cầu của HS, CMHS và xã hội ngày càng cao về chất lượng giáo dục đặc biệt là chất lượng giảng dạy môn ngoại ngữ.
- Chất lượng đội ngũ CB quản lý, GV, NV phải đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong thời kỳ hội nhập quốc tế.
- Ứng dụng CNTT, trình độ Tiếng Anh, tính năng động, khả năng sáng tạo của CB, GV, NV trong hoạt động quản lý, giảng dạy, giáo dục, phục vụ, phải phải đáp ứng theo yêu cầu của đổi mới.
- Đây là giai đoạn bắt đầu triển khai, chuẩn bị cho công tác đổi mới giáo dục thực hiện chương trình GDPT mới, đòi hỏi toàn ngành giáo dục phải nỗ lực, thực hiện tốt nội dung, chương trình của Bộ GD&ĐT đề ra.

5. Bối cảnh bên trong

5.1. Điểm mạnh

- Công tác quản lý của Ban Giám hiệu: có kế hoạch (kế hoạch năm học, kế hoạch tác nghiệp cụ thể, chi tiết, sát thực tế, có tính khả thi cao). Công tác triển khai tổ chức thực hiện, đánh giá kiểm tra hướng tới thực chất, khoa học và luôn được đổi mới.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, đạo đức nghề nghiệp đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, có lòng tự trọng nghề nghiệp được học sinh và cha mẹ học sinh tín nhiệm.
- Chất lượng học sinh: Đa số học sinh có kết quả học tập trung bình, khá, giỏi, hạnh kiểm khá, tốt.
- Cơ sở vật chất: bước đầu đáp ứng được yêu cầu dạy và học, được bổ sung, sửa chữa kịp thời.
- Môi trường xã hội an toàn lành mạnh, an ninh trật tự được đảm bảo.

5.2. Điểm hạn chế

- Chất lượng học sinh: còn một số có học lực yếu, chưa có động cơ và phương pháp học tập phù hợp. Thực hiện nội quy ở một bộ phận học sinh chưa tốt như: đi học muộn, dùng điện thoại trái quy định, vi phạm luật giao thông, dẫn người ngoài vào gây rối trong trường...

- Cơ sở vật chất: Chưa đồng bộ, còn thiếu; một số thiết bị của phòng học bộ môn chưa đạt chất lượng, giáo viên chưa tích cực trong việc làm đồ dùng dạy học; Diện tích sân chơi, bãi tập chưa được sử dụng đầy đủ diện tích.

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Một số ít giáo viên chưa năng động, linh hoạt, chậm đổi mới phương pháp giáo dục, chưa chủ động tiếp cận chương trình đổi mới. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

6. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Xây dựng trường trở thành một trường đạt chất lượng giáo dục. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có tư duy sáng tạo, luôn có những kì vọng khát khao, vươn lên, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

PHẦN II.

PHƯƠNG HƯỚNG , NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

A. Những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021

1. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 và Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT..

2. Chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện chương trình; xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực HS thông qua việc điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản; xây dựng các chủ đề tích hợp, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng của HS; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

4. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý về năng lực chuyên môn, chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của GVCN, của Đoàn TN, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho HS.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; huy động mọi nguồn lực để cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh – sạch – đẹp, an toàn. Tạo những điều kiện tốt nhất cho HS học tập và hoạt động.

6. Quyết tâm thực hiện thắng lợi thành công các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Chi bộ trường lần thứ IV và Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ V nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra đối với các tiêu chí, chỉ tiêu giáo dục và đào tạo, phấn đấu tiếp tục duy trì trường THPT chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2026 mức độ 2.

7. Tập trung thực hiện hiệu quả phong trào "4 tốt" đó là "Đạo đức Tốt; Văn hóa Tốt; Ngoại ngữ Tốt và Kỹ năng sống Tốt".

B. Các nhiệm vụ cụ thể

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCHTW Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến và hội nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con

người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

2. Mục tiêu cụ thể

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu đất nước, yêu con người; chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm.

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo...) và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, soạn bài dạy và tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh, ... phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

+ Bảo đảm tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

II. Nội dung cụ thể

1. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

1.1. Phân công giảng dạy khoa học, hợp lý

1.2. Đổi mới phương pháp dạy học

- Dạy học phân hóa theo năng lực của HS, sử dụng phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học và đối tượng HS. Chú trọng bồi dưỡng HS khá, giỏi và giúp đỡ HS yếu kém.

- Tiếp tục thực hiện theo công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, kết hợp với việc triển khai thực hiện công văn 3280/BGDĐT - GDTrH và Quyết định số 1193/SGDĐT - GDTrHQLCL về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT. Giáo viên phải nắm vững chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học và các yêu cầu đổi mới. Đầu tư nâng cao chất lượng bài giảng theo hướng bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học.

- Khuyến khích GV sử dụng hợp lý công nghệ thông tin, các phương tiện nghe nhìn trong dạy học và các hoạt động giáo dục. Trong giảng dạy GV sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, văn minh, sinh động, dễ hiểu; tác phong thân thiện, khuyến khích HS học tập, tổ chức cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý.

- Triển khai các nội dung tích hợp vào các bộ môn; đặc biệt là nội dung giáo dục pháp luật, phòng chống tham nhũng vào bộ môn Giáo dục công dân. Tiếp tục thực hiện giáo dục STEM trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.

- Giáo viên hướng dẫn HS phương pháp học và tự học, tư vấn, giúp đỡ HS học tập có tiến bộ. Giáo viên cần phân loại trình độ nhận thức và năng lực tiếp thu của học sinh theo các mức để có phương pháp giảng dạy phù hợp với mọi đối tượng. Đồng thời báo cáo về nhà trường để thành lập các lớp phụ đạo theo chuyên đề.

- Tiếp tục phân công thành viên Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo hoạt động của tổ bộ môn, sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao

chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng phân tích bài dạy trên lớp và bồi dưỡng giáo viên tham gia diễn đàn trên mạng như: trường học kết nối; tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, phối hợp với giáo viên bộ môn để giáo dục toàn diện cho học sinh.

1.3. Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá:

- Giáo viên coi kiểm tra nghiêm túc, đánh giá sát, đúng trình độ HS với thái độ khách quan, công minh. Kết hợp một cách hợp lý kiểm tra tự luận với kiểm tra trắc nghiệm. Đề kiểm tra đòi hỏi người học phải biết, thông hiểu và vận dụng sáng tạo. Đồng thời hướng dẫn HS biết tự đánh giá kết quả học tập của mình.

- Nội dung đề kiểm tra thường xuyên được đổi mới và phải đạt những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu. Nội dung kiểm tra không vượt ra ngoài chương trình ở thời điểm kiểm tra, lời văn, câu chữ rõ ràng, chính xác, dễ hiểu.

- Người ra đề phải theo ma trận, có đáp án, hướng dẫn chấm kèm theo và nộp đúng thời gian.

- Tiếp tục kiểm tra chung các bài kiểm tra định kỳ đối với học sinh toàn trường.

- Kết quả học tập và rèn luyện của HS được nhà trường thông báo tới tất cả CMHS và HS vào hàng tháng, cuối kỳ và cuối năm học qua hệ thống VnEdu.

- Tiếp tục thực hiện tốt công văn số 112/SGDDT-GDTrH ngày 06/01/2011 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra và công văn số 946/SGDDT-GDTrH ngày 24/6/2013 về việc tổ chức kiểm tra lại các môn học.

1.4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn: Đảm bảo giờ sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào các chuyên đề; thảo luận phương pháp giảng dạy, chủ đề dạy học; thống nhất nội dung ôn luyện thi HS giỏi, phụ đạo HS yếu.

- Nâng cao hiệu quả chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn về đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá thực hiện công hiệu quả công văn 5555/BGDĐT – GDTrH ngày 08/10/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chuyên môn tăng cường dự giờ chuyên môn để trao đổi, rút kinh nghiệm về nội dung, phương pháp; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn diễn đàn trên mạng qua địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn> về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2. Công tác giáo dục đạo đức

2.1. Công tác chủ nhiệm

- Đầu năm học tổ chức cho HS toàn trường học nội quy HS, tiêu chí khen thưởng – kỷ luật, xếp loại hạnh kiểm và tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

- GVCN phải thường xuyên theo dõi hoạt động của lớp, có các biện pháp kịp thời chấn chỉnh những mặt yếu của lớp hoặc từng HS. Phối hợp với Đoàn TN tổ chức tiết sinh hoạt dưới cờ vào ngày thứ 2 và tiết sinh hoạt lớp vào ngày thứ 6 hàng tuần theo các chủ đề giáo dục đảm bảo chất lượng, đủ thời gian.

- Tăng cường phối hợp giáo dục giữa GVCN với GVBM, Đoàn TN, Ban quản lý nề nếp, bảo vệ và lãnh đạo với đại diện CMHS lớp. Thường xuyên thông tin về kết

quả học tập, rèn luyện đạo đức tới từng gia đình HS. Cập nhật theo dõi chuyên cần học sinh vào vnedu.vn 2 lần/ tuần.

- Xếp loại hạnh kiểm HS theo đúng tiêu chí qui định. Việc xếp loại hạnh kiểm được tiến hành ở lớp 1 lần/tháng (nộp kết quả xếp loại cho Hiệu trưởng theo báo cáo tháng; cuối HK, GVCN duyệt hạnh kiểm với lãnh đạo sau khi tham khảo ý kiến của GV bộ môn.

- Từng lớp phải bảo quản tốt tài sản được giao, giữ lớp học sạch, đẹp. Xây dựng tập thể lớp tiến bộ về mọi mặt, giảm dần HS vi phạm nội qui.

- Nêu cao vai trò của BCH Đoàn trường trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi đua-khen thưởng.

2.2. Công tác thanh niên

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt, đa dạng hóa các hoạt động của Đoàn TN nhằm tập hợp, thu hút học sinh vào các hoạt động lành mạnh.

- Đổi mới hình thức các sân chơi trí tuệ, vận động Đoàn viên TN, thực hiện “*Lời nói hay, việc làm tốt*” ứng xử văn hoá mọi lúc, mọi nơi, xây dựng phong cách giao tiếp văn minh, thanh lịch trong từng lớp học và từng học sinh.

- Phát huy vai trò của chi đoàn giáo viên, phối hợp cùng BCH Đoàn trường triển khai có hiệu quả các phong trào học tập và rèn luyện trong nhà trường.

3. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

- Thực hiện đủ các chủ đề theo quy định 2 tiết/01 tháng/01 lớp và tích hợp nội dung hoạt động ngoài giờ lên lớp vào môn GDCD lớp 10 chủ đề đạo đức; lớp 11 chủ đề về kinh tế chính trị xã hội; lớp 12 chủ đề về pháp luật.

- Phối hợp với Đoàn trường tổ chức các hoạt động tập thể, văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao... theo hướng chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động và các buổi lễ trang trọng có ý nghĩa. Tiết sinh hoạt tập thể dưới cờ được thực hiện hàng tuần theo kế hoạch.

- Triển khai tốt các hoạt động xã hội: Chăm sóc tốt Đài tưởng niệm anh hùng liệt sỹ; thực hiện tốt công tác kết nghĩa; ủng hộ tết vì người nghèo; đóng góp ủng hộ đồng bào, học sinh gặp hoàn cảnh khó khăn, thiên tai, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó...

4. Giáo dục lao động, giáo dục hướng nghiệp

- + Giáo dục ý thức lao động thông qua các buổi làm vệ sinh và nội dung giáo dục lao động được tích hợp trong bài học và tham gia đánh giá rèn luyện.

- + Triển khai dạy chương trình HĐGDHN theo quy định 9 tiết/ năm.

- + Phối hợp với các cơ quan, trường đại học, các trung tâm giáo dục tổ chức các buổi trao đổi, tư vấn về nghề nghiệp, chọn nghề, chọn trường cho học sinh.

- + Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình khởi nghiệp theo công văn 1580/CV-SGDĐT ngày 17/8/2018 của Sở GD & ĐT. Chú trọng việc tư vấn lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh trung học phổ thông theo Quyết định 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- + Phối hợp tổ chức chương trình hoạt động trải nghiệm cho học sinh 12

- + Tổ chức cho học sinh học nghề, thi nghề đảm bảo về số lượng và chất lượng theo đúng qui định của Sở GD&ĐT.

5. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học; thu chi tài chính

5.1. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học

- Phòng thí nghiệm, phòng tin học, phòng đa năng, thiết bị, thí nghiệm được bảo quản, sử dụng hiệu quả. Phân công người quản lý phòng máy, quản lý HS học Tin học.

- Mỗi CB, GV, NV cần có ý thức tham gia bảo vệ, bảo quản tài sản chung, đặc biệt là quản lý sử dụng phòng máy tính, phòng đa năng, đồ dùng giảng dạy.

- Bổ sung, thay thế, sửa chữa các thiết bị điện bị hỏng, đảm bảo ánh sáng, quạt mát, bàn, ghế ngồi học, ghế nhựa cho hoạt động ngoài trời.

- Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, thanh lý các tài sản hư hỏng...

- Sửa chữa, thay thế, bổ sung đủ các trang thiết bị cho phòng thí nghiệm, thư viện.

5.2. Công tác Thư viện

- Thủ thư và cộng tác viên hoạt động tích cực. Xây dựng văn hóa đọc, tạo niềm vui cho giáo viên và học sinh khi đến thư viện.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí cho công tác thư viện.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dụng cho thư viện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại.

- Tiếp tục bổ sung tài liệu mới phù hợp với yêu cầu và nhu cầu độc giả.

- Trang bị thêm các loại sách tham khảo.

5.3. Thu - chi tài chính

- Thực hiện các khoản thu theo quy định tại công văn số 1422/SGDĐT-TCCBTC ngày 01/10/2020 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

- Chi đúng theo các Quy định về tài chính của nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ;

- Tiền lương, tiền công, thu nhập tăng thêm thực hiện theo Nghị định 16/2015.

- Tiền dạy thêm học thêm thực hiện theo quy định và sự thống nhất trong Hội nghị CBVC.

6. Công tác tổ chức, xây dựng phát triển đội ngũ

6.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Thực hiện tốt Chỉ thị 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, bằng việc làm cụ thể là: làm việc đúng giờ, khoa học, tính phục vụ cao, thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng giờ dạy.

- Mỗi cán bộ GV, NV phải có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nhà trường tạo điều kiện cho cán bộ, GV, NV đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

- Lấy thông tin khảo sát mức độ hài lòng về giáo viên trực tiếp dạy đối với học sinh để góp ý, điều chỉnh công tác giảng dạy.

6.2. Công tác viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến

- Phổ biến, ứng dụng những đề tài khoa học, sáng kiến vào hoạt động quản lý và giáo dục.

- Tăng cường góp ý tư vấn hoạt động viết sáng kiến, NCKHSPUD.

- Triển khai nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong học sinh.

6.3. Công tác kiểm tra nội bộ Nhà trường

- Thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học.
- Ban kiểm tra nội bộ sẽ kiểm tra định kỳ hồ sơ CM cá nhân, hồ sơ tổ, nhóm theo kế hoạch KTNB;

- Nhà trường kiểm tra báo giảng hàng tuần, Tổ, chuyên môn giáo án mỗi tháng 01 lần. Lãnh đạo, kiểm tra sổ điểm điện tử 2 lần/tháng.

6.4. Đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên

+ Đánh giá CBQL: qua kết quả, hiệu quả chất lượng chỉ đạo, quản lý những công tác, nhiệm vụ được giao.

+ Đánh giá xếp loại giáo viên:

- Qua hoạt động kiểm tra chuyên môn của lãnh đạo, tổ trưởng CM và qua thanh tra chuyên môn của Sở...

- Qua việc thực hiện nội quy cơ quan, quy chế chuyên môn và chấp hành Pháp luật.

- Qua kết quả giảng dạy; kết quả ôn luyện thi HS giỏi các cấp; Viết sáng kiến, NCKHUD, hướng dẫn học sinh NCKHKT, kết quả thi tốt nghiệp THPT...

+ Đánh giá xếp loại nhân viên: qua kết quả, hiệu quả chất lượng công tác được giao.

7. Xây dựng văn hóa trường học

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường phải thực hiện tốt cuộc vận động **“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”**.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường tự giác thực hiện nếp sống văn hóa trường học, cụ thể:

+ Thực hiện thời gian làm việc, chất lượng hiệu quả công việc.

+ Thực hiện trang phục lịch sự, trang trọng; ứng xử văn minh trong giao tiếp với đồng nghiệp, với nhân dân, CMHS và học sinh.

+ Thực hiện văn hóa trong hội họp, sinh hoạt; trong việc giữ gìn vệ sinh nơi làm việc và trong thực hành tiết kiệm điện, nước. Không hút thuốc nơi công sở.

+ Tích hợp nội dung giáo dục trong những hoạt động của nhà trường, giúp học sinh hình thành nhân cách công dân, sống có kỷ luật, có trách nhiệm, có lòng nhân ái, chân thành, thân thiện, hiểu biết và thực hiện đúng pháp luật, biết hướng tới những giá trị tốt đẹp .

III. Các chỉ tiêu phấn đấu

1. Chỉ tiêu về danh hiệu thi đua

1.1 Cá nhân:

- Có 100% CBGV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 60-80 % CBGV đạt Lao động tiên tiến; 15 % (số LĐTT) đạt chiến sỹ thi đua cơ sở

- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 01

- Chiến sỹ thi đua toàn quốc: 01

- Giấy khen của Giám đốc Sở : có ít nhất 02 đồng chí.

- Bằng khen của Bộ GD&ĐT: có ít nhất 01 đồng chí.

- Bằng khen của UBND tỉnh: có ít nhất 01 đồng chí.

1.2. Tập thể:

- Giấy khen của Giám đốc Sở : có 01 tập thể.

- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, tập thể lao động tiên tiến.

- Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đoàn trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Chỉ tiêu về kết quả của học sinh

2.1. Kết quả 2 mặt

- + Hạnh kiểm: Tốt 90,00%, Khá 8,50%, Trung bình 1,5 %.
- + Học lực: Giỏi 7,00%, Khá 50,00%, Trung bình 42,00%, Yếu 1,00%

2.2. Kết quả các kỳ thi học sinh giỏi, Olympic các cấp

- + Học sinh giỏi: Cấp tỉnh đạt 12 giải
- + Olympic: Kỳ thi 23/3 đạt 31 huy chương; kỳ thi 30/4 đạt 5 huy chương
- + Hội khỏe phù đồng cấp tỉnh: Đạt giải 3 toàn đoàn trở lên
- + Hội thao GDQPAN cấp tỉnh: Đạt giải 3 toàn đoàn trở lên
- + Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021 đạt 99%

2.3. Nghiên cứu KHKT : 04 sản phẩm cấp tỉnh (mỗi tổ 01 sản phẩm)

IV. Tổ chức thực hiện

Các tổ, bộ phận, cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch này để thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc kịp thời báo cáo Ban giám hiệu để phối hợp giải quyết./.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Bảo Ngọc

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2020 – 2021

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
	Tháng 9	+ Ôn định biên chế + Hội nghị CMHS cấp lớp, trường + Triển khai kế hoạch Viết SK và NCKHSPUD + Tổ chức chương trình “Giấy vụn góp yêu thương” năm 2020. + Đại Hội các Chi đoàn, Đoàn trường	+ HT, PHT + GVCN, BGH + PHT + ĐTN + GVCN, ĐTN
	Tháng 10	+ Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH) + Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày PNVN 20/10 + Tổ chức chương trình “Liên hoan tiếng hát HS” + Hoàn thành đăng ký SK, NCKH + Triển khai công tác tự đánh giá	+ TTr + BKTrNB + GV + BCHCĐ + BCHĐT + GV + HĐTĐG
	Tháng 11	+ Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH) + Hội đồng chấm SK và NCKHSP làm việc + Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày NGVN 20/11 + Tổ chức chương trình “<i>Tình nguyện mùa đông</i>”. + Tổ chức lớp nhận thức Đoàn (đợt 1). + Tổ chức KHPĐ cấp trường các môn cá nhân. + Chọn đội tuyển KHPĐ cấp tỉnh năm 2021 + Thi GDG cấp trường (phần thi biện pháp nâng cao chất lượng tại cơ sở GD) + Tổ chức Hội thảo KH + Triển khai công tác tự đánh giá	+ TTr + BKTrNB + GV + HĐ + TTr + ĐTN + ĐTN + Theo QĐ + Theo QĐ + Theo QĐ + Tổ NVA, KHXH + HĐTĐG
	Tháng 12	+ Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH) + Tổ chức chương trình “<i>Heo đất tiếp sức đến trường và Tết yêu thương</i>” năm 2021. + Tham gia thi KHKT cấp tỉnh năm 2020 + Thi GVDG cấp trường (phần thi thực hành) + Thi Olympic tháng 12 + Tổ chức Hội thảo KH + Triển khai công tác tự đánh giá	+ TTr + BKTrNB + GV + ĐTN + Theo QĐ + Theo QĐ + Theo QĐ + Tổ TT, KHTN + HĐTĐG
	Tháng 1	+ Kiểm tra cuối học kỳ I + Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên HK2 + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH) + Tổ chức Hội chợ xuân 2021. + Tổ chức chương trình “<i>Xuân tình nguyện</i>” năm 2021. + Thu SK và NCKHSPUD. + Tham gia HKPD cấp tỉnh lần thứ IX. + Chọn đội tuyển hội thao QP -AN cấp tỉnh + Triển khai công tác tự đánh giá	+ Theo KH + TTr + BKTrNB + GV + Theo QĐ + ĐTN + HĐ + Theo QĐ + LĐ, Tổ KHXH + HĐTĐG
	Tháng 2	+ Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH)	+ TTr + BKTrNB + GV

		+ Chấm SK và NCKHSPUD + Tổ chức Diễn đàn “<i>Xây dựng tình bạn đẹp - nói không với bạo lực học đường</i>” + Tổ chức lớp nhận thức Đoàn (đợt 2) + Thi HSG cấp trường lớp 12 + Tổ chức Hội thảo KH + Triển khai công tác tự đánh giá	+ HĐ + ĐTN + ĐTN + Theo QĐ + Tổ NVA + HĐTĐG
	Tháng 3	+ Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH) + Tổ chức hoạt động chào mừng ngày 26/3 + Tổ chức Lễ kết nạp Đoàn viên mới. + Tham gia hội thao QP -AN cấp tỉnh. + Thi nghề cấp THPT + Tham gia thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh + Triển khai công tác tự đánh giá	+ TTr + BKTrNB + GV + TTr + ĐTN + Theo QĐ + Theo QĐ + Theo QĐ + HĐTĐG
	Tháng 4	+ Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH) + Tổ chức tư vấn hướng nghiệp + Hướng dẫn học sinh hoàn thành hồ sơ thi THPT 2021 + Tham gia thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh + Triển khai công tác tự đánh giá	+ TTr + BKTrNB + GV + HĐ tư vấn + HĐ tư vấn + Theo QĐ + HĐTĐG
	Tháng 5	+ Thực hiện nhiệm vụ dạy học thường xuyên + Thực hiện nhiệm vụ Kiểm tra nội bộ (theo KH) + Bồi dưỡng thường xuyên (theo KH) + Triển khai chiến dịch “<i>Hoa phượng đỏ</i>” và “<i>Tiếp sức mùa thi 2021</i>” + Kiểm tra cuối học kỳ II + Hoàn thành báo cáo tự đánh giá + Triển khai công tác tuyển sinh lớp 10 NH 2021-2022	+ TTr + BKTrNB + GV + ĐTN + Theo KH + HĐTĐG + LĐ, Tổ VP
	Tháng 6	+ Tổng kết năm học + Tham gia “<i>Tiếp sức mùa thi 2021</i>” + Ôn thi tốt nghiệp THPT + Bàn giao ĐVTN về SHH tại Địa phương.	+ TTr + ĐTN + TTr + ĐTN
	Tháng 7	+ Ôn thi tốt nghiệp THPT + Tổ chức thi tốt nghiệp THPT + Tổ chức chương trình “<i>Tri Ân</i>” nhân dịp 27/7.	+ TTr + Theo PA + ĐTN